TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN
TẠP CHÍ KHOA HỌC
ĐẠI HỌC SÀI GÒN
ISSN 1859 - 3208
Số 83 (06/2022)

SAIGON UNIVERSITY
SCIENTIFIC JOURNAL
OF SAIGON UNIVERSITY
No. 83 (06/2022)

Email: tcdhsg@sgu.edu.vn ; Website: http://sj.sgu.edu.vn/

THỰC TRẠNG GIÁO DỤC CẢM XÚC – XÃ HỘI CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH QUA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

The status of social-emotional education for junior high school students in Ho Chi Minh City through experiential learning

ThS.NCS. Phan Thị Cẩm Giang
Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn

TÓM TẮT

Dựa trên những khái niệm cơ bản và kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng giáo dục cảm xúc - xã hội tại một số trường Trung học cơ sở của Thành phố Hồ Chí Minh, bài viết phân tích vai trò của việc giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh Trung học cơ sở tại thành phố Hồ Chí Minh thông qua hình thức học tập trải nghiệm. Đồng thời, đề xuất một số giải pháp nâng cao giáo dục cảm xúc – xã hội cho học sinh Trung học cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh trong tương lai.

***Từ khóa**: giáo dục cảm xúc - xã hội, học sinh Trung học cơ sở, hoạt động trải nghiệm*

ABSTRACT

Based on basic concepts and results of survey and assessment of social-emotional education at some junior high schools in Ho Chi Minh City, the article analyzes the role of social-emotional education for junior high school students in Ho Chi Minh City through experiential learning, thereby, proposing some solutions to improve social-emotional education for Ho Chi Minh City junior high students in the future.

***Keywords**: social-emotional education, junior high school students, experiential learning*

1. Đặt vấn đề

Học sinh Trung học cơ sở (THCS) là giai đoạn phát triển, thường bắt đầu từ khoảng 10 tuổi và kéo dài cho đến cuối tuổi thiếu niên. Trong giai đoạn vị thành niên, trẻ em trải qua sự chuyển biến mạnh mẽ về thể chất, trí tuệ, và cảm xúc. Các nhà giáo và các tổ chức cộng đồng thường hướng dẫn và hỗ trợ trẻ vị thành niên vượt qua giai đoạn này để họ tham gia vào việc học, hành xử tích cực và đạt được kết quả trong học tập. Giáo dục cảm xúc - xã hội cho thế hệ trẻ đang được các nhà nghiên cứu và giáo dục trên thế giới quan tâm bởi vai trò của nó đối với sức khỏe thể chất và tinh thần, sự thành công trong học tập và cuộc sống. Nghiên cứu cho thấy rằng social-emotional education (SEL) không chỉ cải thiện thành tích với mức trung bình đạt được là 11% kết quả học tập về điểm số, mà còn gia tăng các hành vi xã hội (như sự tử tế, sự chia sẻ và đồng cảm), cải thiện thái độ của học sinh với trường học, làm giảm trầm cảm và căng thẳng của học sinh

Email: phanthicamgiang@siu.edu.vn

(Durlak và cộng sự, 2011).

Theo Báo cáo Nghiên cứu Pháp luật về phòng ngừa, xử lý, phục hồi, tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật và tình hình người chưa thành niên vi phạm pháp luật tại Việt Nam do Bộ Tư pháp và UNICEF phối hợp thực hiện năm 2019 thì "*trong hơn một thập kỷ rưỡi vừa qua, trung bình mỗi năm có ít nhất 13.000 người chưa thành niên vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng số liệu nêu trên chưa phản ảnh đầy đủ tình hình người chưa thành niên vi phạm pháp luật bị xử lý vi phạm hành chính"* (BTP và UNICEF, 2019).

Trước thực trạng này, theo Chương trình giáo dục phổ thông mới, việc hình thành các giá trị đạo đức, nhân cách, các kĩ năng để người học có thể kiểm soát bản thân, hành xử tích cực với người khác và đưa ra những quyết định có trách nhiệm thông qua các hoạt động giáo dục trải nghiệm (HĐGDTN) là điều hết sức cần thiết cho học sinh nói chung và học sinh THCS tại Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các khái niệm cơ bản

2.1.1. Giáo dục cảm xúc - xã hội

Giáo dục năng lực cảm xúc - xã hội (SEL) là một thuật ngữ bao gồm: việc học sinh có được những kĩ năng để nhận ra và quản lí những cảm xúc; hình thành và phát triển sự quan tâm và chăm sóc đến người khác; có trách nhiệm khi đưa ra những quyết định; thiết lập các mối quan hệ tốt đẹp và giải quyết các tình huống tiềm ẩn nhiều thử thách một cách hiệu quả nhất. Có thể nói một cách ngắn gọn, giáo dục năng lực cảm xúc - xã hội chính là giáo dục các kĩ năng để người học có thể kiểm soát bản thân, hành xử tích cực với người khác và đưa ra những quyết định có trách nhiệm.

Nội dung và cách thức triển khai các chương trình SEL rất đa dạng và phong phú dựa trên cơ sở các mô hình khác nhau, trong đó có thể kể đến mô hình được Tổ chức hợp tác về học tập các môn văn hóa, xã hội và cảm xúc (Collaborative for Academic, Social and Emotional Learning - CASEL) đề xuất. Mô hình này bao gồm năm thành phần cốt lõi gồm: Tự nhận thức, Tự quản lý (cảm xúc, hành vi), Nhận thức xã hội, Quan hệ xã hội và Ra quyết định có trách nhiệm (Lê Chí Thông, 2018).

Tự nhận thức là khả năng hiểu rõ về bản thân mình, đánh giá những mặt mạnh, yếu của bản thân để phát huy hoặc hoàn thiện bản thân, bao gồm những khía cạnh cụ thể như: *Nhận diện cảm xúc; Nhận thức chính xác về bản thân; Xác định điểm mạnh của bản thân; Tự tin; Cái tôi hiệu quả*.

Tự quản lý là năng lực cho phép cá nhân ứng phó được những căng thẳng hàng ngày và kiểm soát được cảm xúc của mình trong những tình huống khó khăn. Khả năng này bao gồm: *Khống chế xung đột; Quản lý stress; Kỷ luật bản thân; Động lực cá nhân; Thiết lập mục tiêu; Kỹ năng tổ chức*.

Nhận thức xã hội là năng lực cho phép cá nhân đứng trên quan điểm của người khác và đồng cảm với họ để hiểu rõ các chuẩn mực đạo đức xã hội của hành vi, và xác định được các nguồn lực hỗ trợ từ phía gia đình, trường học và cộng đồng. Nhóm năng lực này bao gồm các lĩnh vực sau: *Đứng trên quan điểm của người khác; Đồng cảm; Tôn trọng sự khác biệt; Tôn trọng người khác*.

Kỹ năng quan hệ xã hội là năng lực cho phép cá nhân phát triển và duy trì mối quan hệ tốt đẹp với những người khác. Khả năng này bao gồm: *Giao tiếp; Tham gia vào cộng đồng/xã hội; Xây dựng các mối*

quan hệ; Làm việc nhóm.

Đưa ra quyết định có trách nhiệm là năng lực giúp cá nhân cân nhắc nhiều yếu tố thực hiện những lựa chọn mang tính xây dựng, tôn trọng hành vi cá nhân và tương tác xã hội. Nhóm năng lực này bao gồm những thành tố sau: *Xác định vấn đề; Phân tích vấn đề; Giải quyết vấn đề; Đánh giá; Phản ánh; Ra trách nhiệm có tính đạo đức*.

2.1.2. Trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm

Theo *Từ điển tiếng Việt*, "trải nghiệm được hiểu là trải qua, kinh qua" (Viện Ngôn ngữ học, 2003). Trải nghiệm, khám phá giúp con người nhận ra được cái đúng, cái sai trong cuộc sống, từ đó rút ra những bài học quý giá để hoàn thiện bản thân. Có thể hiểu, trải nghiệm là những gì con người đã kinh qua thực tế, từng biết, từng chịu. Quá trình trải nghiệm sẽ giúp con người thu được những kiến thức và kinh nghiệm sống riêng cho bản thân, từ đó hình thành phẩm chất và năng lực của mình. Như vậy, trải nghiệm chính là những tồn tại khách quan tác động vào giác quan của con người, tạo ra cảm giác, tri giác, biểu tượng, con người cảm thấy có tác động đó và cảm nhận nó một cách rõ nét, để lại ấn tượng sâu đậm, rút ra bài học, vận dụng vào thực tiễn đời sống, hình thành nên các thái độ giá trị.

Trong chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, "hoạt động trải nghiệm" là hoạt động GD trong đó từng học sinh tham gia trực tiếp hoạt động thực tiễn trong nhà trường hoặc trong xã hội dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà GD, qua đó phát triển tình cảm, đạo đức, các kỹ năng và tích lũy kinh nghiệm riêng của cá nhân.

Theo tác giả Đinh Thị Kim Thoa, "Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục, được tổ chức theo phương pháp trải nghiệm và sáng tạo nhằm góp phần phát triển toàn diện nhân cách học sinh. Nội dung và cách thức tổ chức tạo điều kiện cho từng học sinh được tham gia trực tiếp và làm chủ thể của hoạt động. Qua hoạt động trải nghiệm, học sinh phát huy khả năng sáng tạo để thích ứng và tạo ra cái mới, giá trị cho cá nhân và cộng đồng" (Đinh Thị Kim Thoa, 2015).

Hoạt động giáo dục trải nghiệm (HĐGDTN) là hoạt động giáo dục, trong đó, dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục, từng cá nhân học sinh được tham gia trực tiếp vào các hoạt động thực tiễn khác nhau của đời sống gia đình, nhà trường cũng như ngoài xã hội với tư cách là chủ thể của hoạt động, qua đó phát triển năng lực thực tiễn, phẩm chất nhân cách và phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân mình.

2.1.3. Giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm

Hoạt động dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục, từng cá nhân học sinh được tham gia trực tiếp vào các hoạt động thực tiễn khác nhau của đời sống gia đình, nhà trường cũng như ngoài xã hội với tư cách là chủ thể của hoạt động, qua đó phát triển năng lực thực tiễn, phẩm chất nhân cách và phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân mình là hoạt động giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiêm. Như vậy, năng lực cảm xúc - xã hội chỉ có thể hình thành khi học sinh tương tác với bạn bè và những người xung quanh thông qua hoạt động học tập và các HĐGDTN bằng các tình huống thực tế trong cuộc sống.

2.2. Tầm quan trọng của giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh Trung học cơ sở

Hơn hai thập kỷ nghiên cứu chứng minh rằng giáo dục cảm xúc - xã hội mang lại kết quả (Durlak và cộng sự, 2011;

Farrington và cộng sự, 2012; Sklad và cộng sự, 2012). Các phát hiện đến từ nhiều lĩnh vực và nguồn khác nhau, bao gồm thành tích của học sinh, khoa học thần kinh, sức khỏe, việc làm, tâm lý học, quản lý lớp học, lý thuyết học tập, kinh tế học và ngăn ngừa các hành vi có vấn đề của thanh thiếu niên. Học sinh thành công hơn ở trường học và cuộc sống hằng ngày khi học sinh:

+ Hiểu biết và có thể quản lý bản thân mình;

+ Hiểu các quan điểm của người khác và kết nối hiệu quả với người khác;

+ Đưa ra những lựa chọn hợp lý về các quyết định cá nhân và xã hội.

Những kỹ năng cảm xúc và xã hội này là một vài lợi ích trước mắt của học sinh mà các chương trình SEL thúc đẩy (Durlak và cộng sự, 2011; Farrington và cộng sự, 2012; Sklad và cộng sự, 2012). Các lợi ích khác bao gồm:

+ Thái độ tích cực hơn với bản thân, người khác và các nhiệm vụ bao gồm việc nâng cao năng lực bản thân, sự tự tin, sự kiên trì, sự thấu cảm, sự kết nối - cam kết với trường học, và ý thức về mục đích;

+ Các hành vi xã hội tích cực hơn trong xây dựng mối quan hệ với mọi người.

+ Làm giảm các vấn đề về cách cư xử và hành vi tiếp nhận rủi ro;

+ Làm giảm sự khổ đau tinh thần, cảm xúc;

+ Cải thiện điểm thi, xếp loại và tham gia lớp học.

Về lâu dài, sự phát triển năng lực cảm xúc và xã hội có thể làm tăng khả năng tốt nghiệp trung học, sẵn sàng cho việc học tập sau trung học, thành công trong sự nghiệp, các mối quan hệ gia đình và công việc hiệu quả, sức khỏe tinh thần cải thiện, làm giảm các hành vi tội phạm và sự tham gia tích cực với tư cách công dân (Hawkins, Kosterman, Catalano, Hill, & Abbott, 2008; Jones, Greenberg, & Crowley, 2015).

2.4. Thực trạng giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh các trường Trung học cơ sở tại Thành Phố Hồ Chí Minh qua hoạt động trải nghiệm

2.4.1. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

Khách thể nghiên cứu: Nghiên cứu thực hiện trên 160 học sinh của 3 trường THCS Trường Chinh, THCS Nguyễn Gia Thiều, quận Tân Bình và THCS Trần Quốc Toản, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp chính được sử dụng trong nghiên cứu này. Mục đích của phương pháp là thu thập thông tin từ học sinh nhằm tìm hiểu thực trạng giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh các trường Trung học cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh qua hoạt động trải nghiệm. Các câu hỏi trong bảng hỏi được thiết kế theo thang Likert bốn bậc. Dữ liệu từ phiếu hỏi được phân tích và mô tả tần suất, tỉ lệ phần trăm.

2.4.2. Kết quả nghiên cứu

Thực tế cho thấy các chương trình giáo dục về kiến thức cho học sinh THCS rất được quan tâm và chiếm đa số thời gian trong hoạt động học tập ở các em. Điều này dẫn đến những căng thẳng nhất định cho học sinh đang độ tuổi phát triển về mọi mặt. Hoạt động trải nghiệm trong giáo dục cảm xúc - xã hội sẽ tạo cơ hội cho học sinh rèn luyện và phát triển những kĩ năng để nhận ra và quản lí những cảm xúc; hình thành và phát triển sự quan tâm và chăm sóc đến người khác; có trách nhiệm khi đưa ra những quyết định; thiết lập các mối

quan hệ tốt đẹp và giải quyết các tình huống hiệu quả nhất. Một thực tế đang tồn tại tại các trường THCS hiện nay là "nặng về dạy chữ, nhẹ về dạy người". Vì vậy, hoạt động trải nghiệm trong giáo dục cảm xúc - xã hội sẽ tạo cơ hội cho học sinh rèn luyện và phát triển những kĩ năng để nhận ra và quản lí những cảm xúc; hình thành và phát triển sự quan tâm và chăm sóc đến người khác; có trách nhiệm khi đưa ra những quyết định; thiết lập các mối quan hệ tốt đẹp và giải quyết các tình huống hiệu quả nhất.

Bảng 1. Đánh giá của học sinh về mức độ tổ chức, mức độ tham gia của học sinh và tính hiệu quả của thực trạng giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh qua hoạt động trải nghiệm

STT	Hình thức tổ chức	Mức độ tổ chức				Mức độ tham gia				Tính hiệu quả			
		Rất thường xuyên	Thường xuyên	Ít tổ chức	Không tổ chức	Rất tích cực	Tích cực	Ít tham gia	Không tham gia	Rất hiệu quả	Có hiệu quả	Ít hiệu quả	Không hiệu quả
1	Hoạt động câu lạc bộ	5,6	9,4	76,9	8,1	5,0	15,0	65,0	15,0	1,9	3,8	82,5	11,9
2	Hoạt động nhân đạo - tình nguyện	1,9	3,8	9,4	85,0	2,5	8,1	23,1	66,3	0,6	1,9	14,4	83,1
3	Tổ chức trò chơi	0,6	1,9	7,5	90,0	1,3	3,1	13,1	82,5	1,3	1,9	18,1	78,8
4	Tổ chức diễn đàn	1,9	3,1	14,4	80,6	1,3	3,8	17,5	77,5	1,3	3,8	5,6	89,4
5	Giao lưu giữa các lớp trường	17,5	28,1	13,1	41,3	13,1	21,3	30,0	35,6	8,1	9,4	23,8	58,8
6	Hội thi/ cuộc thi	35,0	58,8	6,3	0,0	40,6	35,0	6,3	18,1	21,3	42,5	26,9	9,4
7	Tham quan, dã ngoại	21,3	36,9	37,5	4,4	24,4	39,4	31,9	4,4	14,4	36,9	37,5	11,3
8	Tổ chức sự kiện	1,3	5,6	18,1	75,0	0,6	5,0	21,9	72,5	0,6	4,4	16,9	78,1
9	Hoạt động chiến dịch	1,9	2,5	13,1	82,5	3,1	2,5	16,3	78,1	0,6	1,3	23,1	75

Kết quả khảo sát thực trạng về mức độ tổ chức giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh qua hoạt động trải nghiệm tại Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy, hình thức tổ chức HĐGDTN ở các trường chủ yếu là: tổ chức hội thi, cuộc thi ở mức rất thường xuyên và thường xuyên là 93,8%; tiếp đến là hình thức tham quan, dã ngoại ở mức rất thường xuyên và thường xuyên là 58,2%; ở các hình thức tổ chức HĐGDTN khác đều ở mức độ ít tổ chức và không tổ chức có tỉ lệ cao trên 50%. Đứng thứ 3 là tổ chức giao lưu giữa các lớp/trường với mức độ rất thường xuyên và thường xuyên là 45,6%. Như vậy, có thể thấy, qua kết quả trưng cầu ý kiến thì trong 10 HĐGDTN chỉ có 3 hoạt động được đánh giá là "thường xuyên tổ chức", còn lại 7 hoạt động khác "ít tổ chức" hoặc "không tổ chức". Điều này cho thấy, giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh thông qua HĐGDTN ở các trường THCS tại Thành phố Hồ Chí Minh đang còn bỏ ngỏ vì chưa nhìn nhận được vai trò quan trọng của giáo dục cảm xúc nói chung và giáo dục cảm xúc thông qua HĐGDTN nói riêng. Theo trao đổi với một số giáo viên, chúng tôi đọc được một phần nguyên nhân của thực trạng này là giới hạn về thời gian và việc giảng dạy kiến thức các môn đã là quá tải với giáo viên và học sinh, nhưng phần lớn là nhà trường chưa thực sự nhìn nhận tầm quan trọng của giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh.

Hoạt động trải nghiệm trong câu lạc bộ là hoạt động giúp những nhóm học sinh cùng sở thích, nhu cầu, năng khiếu có môi trường giao lưu thân thiện, tích cực; chưa chú trọng tổ chức giao lưu giữa các học sinh với nhau, giữa học sinh với thầy, cô giáo, với những người lớn khác đồng thời tạo cơ hội để học sinh được chia sẻ những kiến thức về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kĩ năng của học sinh như: kĩ năng giao tiếp, kĩ năng lắng nghe và biểu đạt ý kiến, kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kĩ năng viết bài, kĩ năng chụp ảnh, kĩ năng hợp tác, làm việc nhóm, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, kĩ năng ra quyết định, v.v. Hơn nữa, từ hoạt động của các câu lạc bộ, nhà giáo dục hiểu và quan tâm hơn đến nhu cầu, nguyện vọng của các em. Tuy nhiên, qua khảo sát, mức độ tổ chức hoạt động câu lạc bộ ở các nhà trường còn hạn chế (có 85% ở mức "ít tổ chức" và "không tổ chức"), mức độ hiệu quả của các câu lạc bộ trong nhà trường đang còn ở mức thấp, mức độ ít hiệu quả và không hiệu quả chiếm 94.4%; thực tế này đòi hỏi các nhà trường cần điều chỉnh cách thức tổ chức câu lạc bộ và quản lí hiệu quả hơn.

Sân khấu là một hình thức nghệ thuật tương tác dựa trên hoạt động diễn kịch, trong đó vở kịch chỉ có phần mở đầu đưa ra tình huống, phần còn lại được sáng tạo bởi những người tham gia thì phần trình diễn chính là một cuộc chia sẻ, thảo luận giữa những người thực hiện và khán giả, trong đó đề cao tính tương tác hay sự tham gia của khán giả. Mục đích của hoạt động này là nhằm tăng cường nhận thức, thúc đẩy để học sinh đưa ra quan điểm, suy nghĩ và cách xử lí tình huống thực tế gặp phải trong bất kì nội dung nào của cuộc sống. Sân khấu tương tác tạo cơ hội cho học sinh rèn luyện những kĩ năng như: kĩ năng phát hiện vấn đề, kĩ năng phân tích vấn đề, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, khả năng sáng tạo khi giải quyết tình huống và khả năng ứng phó với những thay đổi của cuộc sống, v.v. Tuy vậy, qua kết quả khảo sát, có thể thấy, hình thức diễn đàn đang còn xa lạ với học sinh, có đến 95% học sinh được hỏi cho rằng mức độ

còn "ít tổ chức" và "không tổ chức". Từ đó các em đánh giá hiệu quả từ hoạt động này cũng rất hạn chế.

Tổ chức sự kiện trong nhà trường là một HĐGDTN cần thiết, tạo cơ hội cho học sinh được thể hiện những ý tưởng, khả năng sáng tạo, năng lực tổ chức hoạt động, thực hiện và kiểm tra giám sát hoạt động nhằm rèn luyện tính tỉ mỉ, chi tiết, kĩ năng tổ chức, tính năng động, nhanh nhẹn, kiên nhẫn, có khả năng thiết lập mối quan hệ tốt, có kĩ năng làm việc theo nhóm, có sức khỏe và niềm đam mê. Tuy vậy, kết quả khảo sát thực trạng cho thấy, mức độ tổ chức hình thức này trong các nhà trường ở mức "ít tổ chức" và "không tổ chức" chiếm đến 93,1% ý kiến học sinh được hỏi; có 94,4% học sinh nhận định ở mức ít hiệu quả và không hiệu quả. Trao đổi với một số giáo viên, chúng tôi được biết hoạt động diễn đàn hiếm khi tổ chức vì thiếu nguồn lực (con người, cơ sở vật chất và thời gian).

Trong giáo dục nói chung và giáo dục cảm xúc - xã hội nói riêng, hoạt động nhân đạo, tình nguyện là hoạt động tác động đến tình cảm, sự đồng cảm của học sinh trước những con người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Qua đó học sinh biết thêm những hoàn cảnh khó khăn của người kém may mắn, những đối tượng dễ bị tổn thương trong cuộc sống… để đồng cảm và hỗ trợ. Kết quả khảo sát cho thấy, hoạt động nhân đạo là hình thức được các nhà trường quan tâm, với 94.4% học sinh chọn mức độ "tổ chức thường xuyên" và "rất thường xuyên"; mức độ tham gia tích cực và rất tích cực hoạt động này của học sinh cũng không cao. Nhận định từ việc theo dõi kế hoạch hoạt động nhà trường và trao đổi cùng giáo viên, chúng tôi được biết rằng nhà trường *có phát động các hoạt động nhân đạo, từ thiện, tuy nhiên chưa có thời gian để tổ chức cho các em trực tiếp đến các điểm cần hỗ trợ vì những lý do khách quan và chủ quan.* Thiết nghĩ, hoạt động nhân đạo là hình thức được các nhà trường quan tâm, nhưng cần phát huy hoạt động này để giúp các em học sinh được chia sẻ những suy nghĩ, tình cảm và giá trị vật chất của mình với những thành viên trong cộng đồng, để từ đó hình thành các thành tố trong giáo dục cảm xúc - xã hội cho các em.

Tương tự như vậy, cần quan tâm đến việc tổ chức hoạt động trò chơi, hoạt động chiến dịch một cách thường xuyên hơn, nhằm phát huy tính hiệu quả và lôi cuốn sự tham gia tích cực của học sinh vào các HĐGDTN này.

Kết quả nghiên cứu về thực trạng giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh các trường Trung học cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh qua hoạt động trải nghiệm cho thấy còn những tồn tại trong quá trình giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh. Đây là cơ sở dữ liệu quan trọng để các trường quan tâm hơn đến vấn đề này trong thời đại giáo dục mới. Từ tính hiệu quả, tầm quan trọng của giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh trung học cơ sở, việc quan tâm đến giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh qua hoạt động trải nghiệm là vấn đề cần quan tâm, cần có kế hoạch thực hiện trong thời gian sớm nhất.

3. Kết luận

Trên cơ sở lí luận về giáo dục cảm xúc - xã hội qua các hoạt động trải nghiệm cho học sinh, từ kết quả khảo sát đánh giá thực trạng giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh các trường Trung học cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh qua hoạt động trải nghiệm, có thể khẳng định, giáo dục cảm xúc - xã hội thông qua HĐGDTN là rất cần

thiết, nhằm giúp học sinh phát triển năng lực thực tiễn, phẩm chất nhân cách và phát huy tiềm năng sáng tạo của mỗi cá nhân, có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của học sinh THCS, với yêu cầu đáp ứng mục tiêu "học để chung sống" của giáo dục thế kỷ XXI. Quan tâm đến giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh sẽ giúp học sinh học tốt các kiến thức trên lớp, đồng thời biết cách ứng xử với chính mình, với người khác, với các mối quan hệ và hoạt động một cách hiệu quả; vận dụng những kiến thức, kĩ năng, thái độ đã học trong nhà trường vào thực tiễn một cách sáng tạo. Kết quả nghiên cứu cho thấy thực trạng giáo dục cảm xúc - xã hội cho học sinh các trường trung học cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh chưa được tổ chức thường xuyên, chưa có tính hiệu quả cao và chưa được học sinh tham gia một cách tích cực. Trong nhà trường THCS, giáo dục kỹ năng sống nói chung và phát triển năng lực cảm xúc - xã hội nói riêng có thể được thực hiện trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp, trong các giờ học dành riêng cho nó hoặc thông qua hoạt động dạy học hàng ngày. Kết quả nghiên cứu này cho thấy cần nâng cao hiểu biết của giáo viên THCS về năng lực cảm xúc - xã hội, từ đó thúc đẩy giáo viên quan tâm nhiều hơn đến việc phát triển năng lực này cho học sinh thông qua các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục khác nhau. Để làm tốt điều này, các nhà quản lý cần có chương trình, chính sách rõ ràng và cụ thể nhằm giúp thanh, thiếu niên phát triển cơ thể hài hòa, cân đối và trở thành thanh niên có sức khỏe, tầm vóc tốt và có thể "cùng chung sống".

TÀI LIỆU THAM KHẢO

BTP và UNICEF (2019). Báo cáo nghiên cứu pháp luật về phòng ngừa, xử lý, phục hồi, tái hoà nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật và tình hình người chưa thành niên vi phạm pháp luật tại Việt Nam. *Unicef*. Truy xuất từ https://www.unicef.org/vietnam/media/4396/file/B%C3%A1o%20c%C3%A1o%20t%C3%B3m%20t%E1%BA%AFt%20JJ%20sitan.pdf ngày 15/4/2021.

Collaborative for Academic, Social, and Emotional Learning (CASEL) (2014). *CASEL guide: Effective social and emotional learning programs--Preschool and elementary school edition.* Truy xuất từ https://eric.ed.gov/?id=ED581699 ngày 15/4/2021.

Durlak, J., Weissberg, R. P., Dymnicki, A. B., Taylor, R. D., & Schellinger, K. B. (2011). The Impact of Enhancing Students' Social and Emotional Learning: A Meta Analysis of School-Based Universal Interventions (PDF). *Child Development*, 82 (1), 405-432.

Durlak, J.A., Weissberg, R.P., Dymnicki, A.B., Taylor, R.D., & Schellinger, K.B. (2011). The impact of enhancing students' social and emotional learning: A meta-analysis of school-based universal interventions. *Child Development, 82*, pp.405-432.

Hawkins, J.D., Kosterman, R., Catalano, R.F., Hill, K.G., & Abbott, R.D. (2008). Effects of social development intervention in childhood 15 years later. *Archives of Pediatrics & Adolescent Medicine, 162* (12), pp.1133-1141.

Farrington, C.A., Roderick, M., Allensworth, E., Nagaoka, J., Keyes, T.S., Johnson, D.W., & Beechum, N.O. (2012). Teaching Adolescents to Become Learners: The Role of Noncognitive Factors in Shaping School Performance: A Critical Literature Review. *Consortium on Chicago School Research*.

Jones, D.E., Greenberg, M., & Crowley, M. (2015). Early social-emotional functioning and public health: The relationship between kindergarten social competence and future wellness. *American Journal of Public Health, 105*(11), pp.2283-2290.

Sklad, M., Diekstra, R., Ritter, M.D., Ben, J., & Gravesteijn, C. (2012). Effectiveness of school-based universal social, emotional, and behavioral programs: Do they enhance students' development in the area of skill, behavior, and adjustment? *Psychology in the Schools, 49*(9), pp.892-909.

Đinh Thị Kim Thoa (2015). Tài liệu tập huấn kĩ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong trường trung học. *Chương trình phát triển giáo dục trung học.* Trích xuất từ thư viện điện tử.

Lê Chí Thông (2018). *Phát triển năng lực cảm xúc - xã hội cho giáo viên: một hướng tiếp cận mới trong việc nâng cao năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên trường THPT Đakrông, Tỉnh Quảng Trị*. Trích xuất từ http://quangtri.edu.vn/tin-tuc/tin-tuc-cua-truong/phat-trien-nang-luc-cam-xuc-xa-hoi-cho-giao-vien-mot-huong-t.html. Truy xuất ngày 15 tháng 4 năm 2021.

Viện Ngôn ngữ học (2003). *Từ điển Tiếng Việt.* NXB Đà Nẵng.

Ngày nhận bài: 20/4/2021 Biên tập xong: 15/06/2022 Duyệt đăng: 20/06/2022